

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam**

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam, UBND tỉnh Quảng Bình xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Nhằm tổ chức triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, từng bước tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng;

- Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, có khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố về an toàn thông tin;

- Chủ động nắm bắt cơ hội, tận dụng tối đa các lợi thế, hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của môi trường mạng góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh, góp phần nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam.

##### **2. Yêu cầu**

Mỗi cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải nhận thức đúng đắn, toàn diện và tổ chức hành động thiết thực, cụ thể trong việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

1. Tuyên truyền, phổ biến và triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, góp

phần nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam. Quán triệt nguyên tắc người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra việc mất an toàn, an ninh mạng, lộ lọt bí mật nhà nước tại cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Chỉ định, kiện toàn đầu mỗi đơn vị, bộ phận chuyên trách về an toàn thông tin mạng để làm tốt công tác tham mưu, tổ chức thực thi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên trách về an toàn, an ninh mạng của Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh trong giám sát, chia sẻ thông tin, kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh mạng.

3. Đối với công tác giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, bảo vệ hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý của cơ quan, đơn vị: Tự thực hiện giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, bảo vệ hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý hoặc lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp có đủ năng lực để thực hiện; thông báo thông tin đầu mỗi thực hiện giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trước ngày 31/12/2019 và khi có sự thay đổi về thông tin đầu mỗi.

4. Đối với công tác kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý của cơ quan, đơn vị: Lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp độc lập với tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ để định kỳ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên thuộc quyền quản lý hoặc kiểm tra, đánh giá đột xuất khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Đối với hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4 và cấp độ 5, định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông theo yêu cầu tại Điểm d Khoản 1 Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Ưu tiên sử dụng, giải pháp, dịch vụ của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật đối với các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên, các hệ thống thông tin phục vụ Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử.

6. Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm, giai đoạn 5 năm và các dự án công nghệ thông tin (trong trường hợp chủ đầu tư chưa có hệ thống kỹ thuật hoặc thuê dịch vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng chuyên biệt đáp ứng được các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ).

7. Sử dụng và quản lý khóa bảo mật (USB token) của chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, chứng thư số, các giải pháp mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ theo đúng quy định.

8. Trong quá trình thực hiện, phát hiện và đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp, góp phần hoàn thiện cơ chế chính sách, hành lang pháp lý về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tội phạm mạng, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển an toàn thông tin mạng; phát triển nguồn lực an toàn, an ninh mạng; tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thông tin mạng.

9. Kịp thời cung cấp thông tin, số liệu về pháp lý, kỹ thuật, tổ chức, nâng cao năng lực và hợp tác trong lĩnh vực an toàn, an ninh mạng phục vụ việc đánh giá xếp hạng chỉ số GCI của ITU.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng tổng thể trong cơ quan, đơn vị nhà nước của tỉnh. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh.

b) Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông tổ chức tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

b) Tham mưu đầu tư, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn hạ tầng mạng, máy chủ, ứng dụng, dữ liệu cho Trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh và các giải pháp phòng chống mã độc cho các hệ thống máy tính, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị nhà nước thuộc tỉnh.

c) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, phối hợp xử lý, khắc phục các lỗ hổng, điểm yếu về bảo mật, an toàn thông tin của Cổng thông tin điện tử tỉnh và hệ thống các trang thông tin điện tử thành phần.

d) Tổ chức quản lý, đăng ký, cấp phát chứng thư số chuyên dùng Chính phủ và hướng dẫn, hỗ trợ triển khai ứng dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử và thực hiện các giao dịch điện tử khác của cơ quan, đơn vị nhà nước của tỉnh.

đ) Phối hợp tổ chức đào tạo, huấn luyện, diễn tập nâng cao trình độ, kỹ năng cho đội ngũ nhân lực giám sát an toàn thông tin mạng và nâng cao nhận thức, kiến thức an toàn thông tin cho người dùng và cán bộ liên quan đến các hệ thống thông tin phục vụ Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử.

#### **2. Công an tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về an ninh mạng, tội phạm mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

b) Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống

thông tin thuộc lĩnh vực do ngành Công an chịu trách nhiệm quản lý.

### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

a) Tăng cường, ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển, vốn chi sự nghiệp thường xuyên hàng năm cho Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

b) Trong quá trình thẩm định, cân đối nguồn vốn cho các dự án công nghệ thông tin, bảo đảm đạt tối thiểu 10% tổng kinh phí triển khai dự án công nghệ thông tin trong trường hợp chủ đầu tư chưa có hệ thống kỹ thuật hoặc thuê dịch vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng chuyên biệt đáp ứng được các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

### 4. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương kết nối các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, khuyến khích, đẩy mạnh các đề tài khoa học liên quan đến an toàn, an ninh thông tin, sớm đưa các sản phẩm đề tài khoa học trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin vào ứng dụng trong các cơ quan nhà nước.

### 5. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh triển khai các chương trình tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh mạng trong các cơ sở đào tạo; định hướng, hướng dẫn các cơ sở đào tạo đẩy mạnh đào tạo nhân lực về an toàn thông tin.

### 6. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các địa phương và các đơn vị liên quan để tăng cường công tác tuyên truyền và có các giải pháp để bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

### 7. Các doanh nghiệp viễn thông, internet hoạt động trên địa bàn tỉnh

a) Thiết lập, kiện toàn đầu mối đơn vị chuyên trách an toàn thông tin mạng trực thuộc để bảo vệ hệ thống, khách hàng của mình; tham gia hỗ trợ các cơ quan, đơn vị nhà nước giám sát, bảo vệ, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng dưới sự điều phối của Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Triển khai các biện pháp kỹ thuật bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo chỉ đạo của cấp trên và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

### 8. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã

a) Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh thông tin mạng cho cán bộ công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp thuộc phạm vi, địa bàn quản lý.

b) Chủ động bố trí kinh phí và tăng cường thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống máy tính, hệ thống thông tin

đang triển khai, ứng dụng tại cơ quan, đơn vị mình.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác đánh giá mức độ bảo đảm an toàn thông tin mạng.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ {báo cáo};
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ XDCQĐT tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Các Doanh nghiệp viễn thông, internet;
- Báo Quảng Bình, Đài PT&TH Quảng Bình;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Hoàng**